

Số: 12587/BTC-TCT
V/v thẩm định dự thảo Nghị định
gia hạn nộp thuế TTĐB đối với ô
tô sản xuất, lắp ráp trong nước.

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Ngày 09/09/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid – 19.

Tại điểm d khoản 3 mục III Nghị quyết số 105/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tài chính: “*Xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021*”.

Ngày 6/10/2021, Văn phòng Chính phủ có công văn số 7218/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái: “*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương trình Chính phủ theo trình tự thủ tục rút gọn Nghị định tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô, sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021 như đề xuất của Bộ Tài chính tại công văn nêu trên theo các nhiệm vụ đã được giao tại Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2021, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 9 tháng 9 năm 2021.*”

Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP và công văn số 7218/VPCP-KTTH nêu trên, Bộ Tài chính đã nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước.

Ngày 13/10/2021, Bộ Tài chính đã có công văn số 11700/BTC-TCT xin ý kiến gấp Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại Giao và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để trình Chính phủ ban hành Nghị định theo trình tự thủ tục rút gọn.

Sau khi tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị, Bộ Tài chính đã hoàn chỉnh hồ sơ Nghị định.

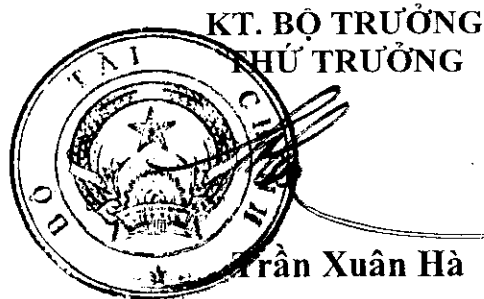
Bộ Tài chính đề nghị Bộ Tư pháp sớm có ý kiến thẩm định vào dự thảo Nghị định.

Bộ Tài chính trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT(2); TCT(VT, CS).

4



Số: 199 /TTr-BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 09/09/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid – 19.

Tại điểm d khoản 3 mục III Nghị quyết số 105/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tài chính: “*Xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021*”.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ như sau:

Ngày 21/9/2021, Bộ Tài chính đã có công văn số 10897/BTC-TCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định về chủ trương tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước.

Ngày 6/10/2021, Văn phòng Chính phủ có công văn số 7218/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái: “*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương trình Chính phủ theo trình tự thủ tục rút gọn Nghị định tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô, sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021 như đề xuất của Bộ Tài chính tại công văn nêu trên theo các nhiệm vụ đã được giao tại Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2021, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 9 tháng 9 năm 2021.*”

Trên cơ sở những kết quả đạt được khi thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo quy định tại Nghị định số 109/2020/NĐ-CP , thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/09/2021 và công văn số 7218/VPCP-KTTH nêu trên, Bộ Tài chính đã nghiên cứu soạn thảo Dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước năm 2021, xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

- Trong năm 2021, tình hình đại dịch Covid – 19 vẫn đang diễn biến phức tạp trên thế giới, nhiều biến chủng mới xuất hiện có tốc độ lây lan nhanh hơn và nguy hiểm hơn. Tại Việt Nam đã tiếp tục có hai làn sóng Covid – 19 trong năm 2021: làn sóng Covid – 19 thứ ba xuất hiện vào cuối tháng 01/2021 được khống chế trong khoảng 60 ngày; đặc biệt làn sóng Covid – 19 thứ tư xuất hiện từ cuối tháng 04/2021 cho đến nay đã lây lan nhanh chóng ra hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước, số lượng ca nhiễm mới tăng nhanh chóng và kỷ lục, đặc biệt gây hậu quả khó khăn đối với các tỉnh, thành phố như Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Long An,....

- Dự báo kinh tế thế giới trong năm 2021 sẽ tiếp tục chịu tác động nghiêm trọng của đại dịch Covid-19. Sự sụt giảm tăng trưởng của các đối tác lớn đã tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế của nước ta. Đặc biệt, dịch Covid-19 bùng phát trở lại trong nước vào cuối tháng 4/2021 trên phạm vi rộng hơn, khiến nhiều địa phương phải thực hiện biện pháp giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh, thành phố, nhiều cơ sở kinh doanh phải đóng cửa khiến nhiều người không có việc làm. Dịch bệnh Covid – 19 tại Việt Nam trong thời gian qua đã gây những ảnh hưởng tiêu cực đối với đà hồi phục kinh tế và gây ảnh hưởng đến nhiều ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, trong đó có ngành sản xuất và lắp ráp ô tô trong nước. Để góp phần hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid – 19, ngày 09/09/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP trong đó giao Bộ Tài chính xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021.

- Về cơ sở pháp lý của việc ban hành Nghị định:

Tại Điều 63 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực từ ngày 01/07/2020) quy định như sau:

“Điều 63. Gia hạn nộp thuế trong trường hợp đặc biệt

Chính phủ quyết định việc gia hạn nộp thuế cho các đối tượng, ngành, nghề kinh doanh gặp khó khăn đặc biệt trong từng thời kỳ nhất định. Việc gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định”.

Như vậy theo văn bản quy định pháp luật nói trên, việc gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước là căn cứ vào các quy định nêu trên và thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

- Việc gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đã được thực hiện trong năm 2020 theo quy định tại Nghị định số 109/2020/NĐ-CP và dự kiến tiếp tục thực hiện trong các tháng cuối năm 2021, nội dung chính sách tập trung vào việc gia hạn. Đồng thời để kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước theo Nghị quyết số 105/NQ-CP, Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước năm 2021 theo quy định tại

Chương XII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (về việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn).

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Tài chính đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và Nghị định của Chính phủ về việc gia hạn thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước và gửi lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để trình Chính phủ ban hành Nghị định theo trình tự thủ tục rút gọn.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến tham gia, Bộ Tài chính đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về bố cục

Dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt gồm 05 Điều như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Gia hạn thời hạn nộp thuế

Điều 4. Trình tự, thủ tục đề nghị gia hạn

Điều 5. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

2. Nội dung của dự thảo Nghị định

2.1. Phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng

- Về phạm vi áp dụng: Nghị định này quy định việc gia hạn thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước.

- Về đối tượng áp dụng: Nghị định này áp dụng đối với doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước.

2.2. Về thời gian gia hạn

Theo quy định của Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì cơ sở kinh doanh thực hiện khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo tháng và thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày 20 của tháng tiếp theo.

Để việc gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB năm 2021 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước và phù hợp với thời điểm hiện nay, Bộ Tài chính trình Chính phủ dự kiến:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 10 và tháng 11 năm 2021 đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước. Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, cụ thể như sau:

+ Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 10 năm 2021 chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2021.

+ Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 11 năm 2021 chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2021.

- Việc gia hạn áp dụng đối với trường hợp kê khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn và áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô thực hiện kê khai thuế tiêu thụ đặc biệt riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

(Nội dung này được thể hiện tại Điều 3 dự thảo Nghị định)

2.3. Trình tự, thủ tục đề nghị gia hạn

- Người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua đường bưu điện) cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

- Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt thì thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2021. Người nộp thuế nộp Giấy đề nghị gia hạn sau ngày 15 tháng 12 năm 2021 thì không được gia hạn.

- Trường hợp trong thời gian gia hạn, cơ quan thuế xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn hoặc trường hợp sau khi hết thời gian gia hạn, cơ quan thuế phát hiện người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn thì cơ quan thuế thông báo cho người nộp thuế về việc dừng gia hạn và người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước.

- Trong thời gian được gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, căn cứ Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, cơ quan thuế không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế tiêu thụ đặc biệt được gia hạn (bao gồm cả trường hợp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt gửi cơ quan thuế sau khi đã nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2021). Trường hợp, cơ quan thuế đã tính tiền chậm nộp đối với các hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt thuộc trường hợp được gia hạn theo quy định tại Nghị định này thì cơ quan thuế thực hiện điều chỉnh lại không tính tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

(Nội dung này được thể hiện tại Điều 4 dự thảo Nghị định)

2.4. Về hiệu lực thi hành

- Do đây là giải pháp cấp bách cần ban hành ngay để kịp thời hỗ trợ cho doanh nghiệp sản xuất và lắp ráp ô tô trong nước nên Bộ Tài chính trình Chính phủ cho phép Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Nghị định được thực hiện trong một thời gian ngắn, không phải là Nghị định bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế Nghị định hiện hành, vì vậy để đảm bảo chặt chẽ, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định: “*Sau thời gian gia hạn theo Nghị định này, việc nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước được thực hiện theo quy định hiện hành*”.

- Về tổ chức thực hiện: Trình Chính phủ giao cho Bộ Tài chính tổ chức thực hiện và xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định.

(Nội dung này được thể hiện tại Điều 5 dự thảo Nghị định)

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Đánh giá tác động tới thu ngân sách nhà nước

- Trên cơ sở số liệu thu từ thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước 6 tháng đầu năm là 19.514 tỷ đồng. Trong đó:

+ Số thu vào NSNN tháng 1/2021 (tương ứng với kỳ kê khai thuế TTĐB phát sinh tháng 12/2021) là 5.466 tỷ đồng.

+ Số thu vào NSNN từ tháng 2/2021 đến tháng 6/2021 (tương ứng với kỳ kê khai thuế TTĐB phát sinh từ tháng 1/2021 đến tháng 5/2021) là 14.048 tỷ đồng, bình quân khoảng 2.800 – 3.000 tỷ đồng/tháng và người nộp thuế đã nộp đủ vào NSNN.

Tuy nhiên, từ thời điểm tháng 7/2021, dịch bùng phát mạnh mẽ tại các địa phương trọng điểm kinh tế đặc biệt là tại TP Hồ Chí Minh và một số tỉnh miền Nam như: Đồng Nai, Bình Dương, Long An... đã tác động đến tình hình kinh tế, xã hội, ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thụ xe ô tô trong nước. Theo đó, dự báo những tháng tiếp theo bình quân sẽ phát sinh số thu từ thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước khoảng 2.200 tỷ đồng/tháng.

Theo phương án đề xuất gia hạn thuế TTĐB cho xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước từ kỳ tính thuế tháng 10 đến kỳ tính thuế tháng 11, tổng số tháng sẽ gia hạn là 2 tháng, theo đó tổng số thuế TTĐB được gia hạn khoảng 4.400 tỷ đồng. Tuy nhiên, số thu ngân sách nhà nước của năm 2021 không giảm do doanh nghiệp phải thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước trước ngày 30/12/2021.

2. Đánh giá tác động về thực hiện cam kết quốc tế

Việc áp dụng gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước liên quan đến tính tương thích với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, trong đó có nguyên tắc đối xử quốc gia (NT) và có khả năng bị khởi kiện do vi phạm các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia. Việc khởi kiện chỉ nhằm chấm dứt các biện pháp đang được áp dụng, không thể nhằm vào một biện pháp đã kết thúc, vì vậy thời gian áp dụng Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước không nên kéo dài.

3. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

Trường hợp người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (bằng phương thức điện tử hoặc gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua đường bưu điện) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Thủ tục này kế thừa quy định tại Nghị định 109/2020/NĐ-CP.

Như vậy, các nội dung tại dự thảo Nghị định về cơ bản không phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

V. Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ

Bộ Tài chính đã công văn số 11700/BTC-TCT ngày 13/10/2021 xin ý kiến gấp Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại Giao và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Các đơn vị cơ bản nhất trí với các nội dung tại dự thảo Nghị định. Ngoài ra có một số ý kiến như sau:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: *Đối với tên dự thảo Nghị định: Đề nghị cân nhắc bổ sung cụm từ “năm 2021” tại tên của dự thảo Nghị định và tại Điều 1 – Phạm vi áp dụng.*

Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị bổ sung một số nội dung chủ yếu về kết quả tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước, làm cơ sở để đề xuất các cơ chế chính sách áp dụng trong năm 2021 và thời gian tới một cách thuyết phục.

Về ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ:

Do dự thảo Nghị định chỉ quy định gia hạn thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước 2 tháng (tháng 10, tháng 11), không phải cho cả năm 2021, vì vậy không nên bổ sung cụm từ ‘năm 2021’ tại tên của Dự thảo Nghị định và tại Điều 1- Phạm vi áp dụng như ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bộ Tài chính đã có Báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 10897/BTC-TCT ngày 21/9/2021.

- Bộ Công Thương: *đề nghị Bộ Tài chính xem xét, báo cáo Chính phủ nói thêm thời gian gia hạn thuế TTĐB phải nộp cho ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đối với số thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8 năm 2021 (trong trường hợp các doanh nghiệp chưa nộp thuế cho các kỳ tính thuế này) với thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp đối với các kỳ tính thuế nêu trên chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2021.*

Đồng thời, trong trường hợp cơ quan thuế đã tính tiền chậm nộp đối với các hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt cho các kỳ tính thuế nêu trên thì không tính tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt này.

Về ý kiến của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ:

Theo quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP về thời hạn nộp thuế TTĐB và theo dữ liệu khai thác từ hệ thống quản lý thuế, số thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6 (thời hạn nộp là 20/7), tháng 7 (thời hạn nộp là 20/8), tháng 8 (thời hạn nộp là 20/9), tháng 9 (thời hạn nộp là 20/10) năm 2021 các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước cơ bản đã nộp đúng hạn. Vì vậy, việc gia hạn thời hạn nộp đối với số thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8, tháng 9 năm 2021 là không còn ý nghĩa.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: *từ thực tế doanh nghiệp đang còn gặp rất nhiều khó khăn hiện nay, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đề nghị xem xét kéo dài thời gian hỗ trợ, gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế trong năm 2021 thêm ít nhất 3 tháng để hỗ trợ doanh nghiệp thiết thực hơn nữa.*

Về ý kiến của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ:

Tại Điều 63 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực từ ngày 01/07/2020) quy định như sau:

“Điều 63. Gia hạn nộp thuế trong trường hợp đặc biệt

Chính phủ quyết định việc gia hạn nộp thuế cho các đối tượng, ngành, nghề kinh doanh gặp khó khăn đặc biệt trong từng thời kỳ nhất định. Việc gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định”.

Theo quy định của Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì cơ sở kinh doanh thực hiện khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo tháng và thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày 20 của tháng tiếp theo.

Theo đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 10 và tháng 11 năm 2021 đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước để việc gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB năm 2021 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước và phù hợp với thời điểm hiện nay.

Đồng thời, như ý kiến của Bộ Ngoại giao, việc gia hạn nộp thuế lần này cũng có thể tạo ra quan ngại, phản ứng từ các đối tác liên quan các quy định về đối xử quốc gia của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia, trong đó có Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA). Tuy nhiên, khả năng ta bị khởi kiện là không cao do thời hạn áp dụng của biện pháp là rất ngắn (04 tháng).

Trên đây là nội dung dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước trong năm 2021.

(Bộ Tài chính trình kèm dự thảo Nghị định, báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước của Bộ Tài chính, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp).

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để lấy ý kiến thẩm định);
- Vụ Chính sách thuế;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Xuân Hà

Số: /2021/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

NGHỊ ĐỊNH

**Gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt
đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Nghị định này quy định việc gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước.

Điều 3. Gia hạn thời hạn nộp thuế

1. Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 10 và tháng 11 năm 2021 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, cụ thể như sau:

a) Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 10 năm 2021 chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2021.

b) Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 11 năm 2021 chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2021.

2. Quy định đối với một số trường hợp:

a) Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung.

b) Trường hợp người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn thực hiện kê khai, nộp Tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật hiện hành, nhưng chưa phải nộp số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh trên Tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt đã kê khai.

c) Trường hợp doanh nghiệp có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế tiêu thụ đặc biệt riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp không có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

Điều 4. Trình tự, thủ tục gia hạn

1. Người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (bằng phương thức điện tử hoặc gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua đường bưu điện) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt thì thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2021, cơ quan thuế vẫn thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định tại Điều 3 Nghị định này.

2. Người nộp thuế tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn đảm bảo đúng đối tượng được gia hạn theo Nghị định này. Nếu người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt cho cơ quan thuế sau ngày 15 tháng 12 năm 2021 thì không được gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định tại Nghị định này.

3. Cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế về việc chấp nhận gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt. Trường hợp trong thời gian gia hạn, cơ quan thuế có cơ sở xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn thì cơ quan thuế có văn bản thông báo cho người nộp thuế về việc dừng gia hạn và người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước. Trường hợp sau khi hết thời gian gia hạn, cơ quan thuế phát hiện qua thanh tra, kiểm tra người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định tại Nghị định này thì người nộp thuế phải nộp số tiền thuế còn thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp do cơ quan thuế xác định lại vào ngân sách nhà nước.

4. Trong thời gian được gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, căn cứ Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, cơ quan thuế không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế tiêu thụ đặc biệt được gia hạn (bao gồm cả trường hợp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt gửi cơ quan thuế sau khi

đã nộp hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2021). Trường hợp, cơ quan thuế đã tính tiền chậm nộp đối với các hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt thuộc trường hợp được gia hạn theo quy định tại Nghị định này thì cơ quan thuế thực hiện điều chỉnh lại không tính tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

Điều 5. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021.

2. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai và xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

Phụ lục

(Kèm theo Nghị định số /2021/NĐ-CP ngày tháng năm 2021 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ GIA HẠN THỜI HẠN
NỘP THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT**

Kính gửi: Cơ quan thuế

[01] Tên người nộp thuế:

[02] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[03] Địa chỉ:

[04] Số điện thoại:

[05] Tên đại lý thuế (nếu có):

[06] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[07] Loại thuế đề nghị gia hạn:
Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

[08] Trường hợp được gia hạn:
Doanh nghiệp có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô trong nước
Tôi cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai; tôi cam kết nộp đầy đủ số tiền thuế theo thời hạn nộp thuế được gia hạn./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:

Chúng tôi hành nghề số:

Ngày.....tháng.....năm 2021
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP
THUẾ**
Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu

Ghi chú:

- Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế chỉ gửi 01 lần cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho toàn bộ các kỳ của tiêu thụ đặc biệt được gia hạn.
- Phương thức nộp người nộp thuế lựa chọn như sau:
 - + Người nộp thuế nộp theo phương thức điện tử gửi tới Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế.
 - + Người nộp thuế nộp trực tiếp tới cơ quan thuế hoặc nộp qua đường bưu chính.

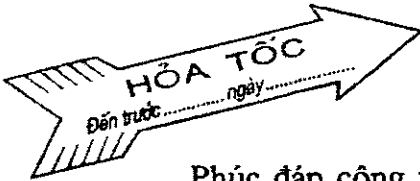
SAO Y

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7216/BKHĐT - TCTT**

Hà Nội, ngày **21** tháng 10 năm 2021

V/v Góp ý dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước.



Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp công văn số 11700/BTC-TCT ngày 13/10/2021 của Quý Bộ về việc góp ý dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Nghị định: Đề nghị cân nhắc bổ sung cụm từ “**năm 2021**” tại tên của dự thảo Nghị định và tại Điều 1- Phạm vi áp dụng.

2. Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị bổ sung một số nội dung chủ yếu về kết quả tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước, làm cơ sở để đề xuất các cơ chế chính sách áp dụng trong năm 2021 và thời gian tới một cách thuyết phục.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Quý Bộ để nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: PTDN; KTCN; PC;
- Lưu: VT, Vụ TCTT.

82

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Phương

Trần Quốc Phương



BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4457**/BNG-KTĐP

V/v cho ý kiến đối với dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc Công văn số 11700/BTC-TCT ngày 13/10/2021 của Quý Bộ về dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

1. Nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay theo tinh thần Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ. Các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước, kể cả các liên doanh sản xuất, lắp ráp ô tô tại Việt Nam sẽ được hưởng lợi từ chính sách trên, qua đó tạm thời có thêm nguồn vốn để duy trì và mở rộng sản xuất, hỗ trợ người lao động.

2. Cũng như đề xuất giảm lệ phí trước bạ cho ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, việc gia hạn nộp thuế lần này cũng có thể tạo ra quan ngại, phản ứng từ các đối tác liên quan các quy định về đối xử quốc gia của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia, trong đó có Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA). Tuy nhiên, khả năng ta bị khởi kiện là không cao do thời hạn áp dụng của biện pháp là rất ngắn (04 tháng). Trên thực tế, nhiều quốc gia khác cũng đã áp dụng các biện pháp để hỗ trợ các ngành sản xuất trong nước trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

3. Đề chủ động trong công tác thông tin cho dư luận và tham vấn với các đối tác, đề nghị Quý Bộ phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ liên quan chuẩn bị sẵn các lập luận, thông tin, trong đó nhấn mạnh các tác động tiêu cực của dịch bệnh cũng như tính chất tạm thời, ngắn hạn của biện pháp liên quan và nhu cầu hỗ trợ ngành sản xuất, lắp ráp ô tô đang ở giai đoạn mới phát triển tại Việt Nam.

Bộ Ngoại giao có ý kiến như trên đề Quý Bộ tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, LPQT, KTĐP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Đặng Hoàng Giang

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2021



Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công Thương
Thời gian ký: 29.10.2021 10:5

Số: **6808**/BCT-CN
V/v ý kiến đối với dự thảo
Nghị định gia hạn thời hạn
nộp thuế TTĐB đối với ô tô
sản xuất, lắp ráp trong nước

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 11700/BTC-TCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến vào dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Trong bối cảnh ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước tiêu thụ chậm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước vẫn phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt khi sản xuất xe thành phẩm. Vì vậy, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ Nghị định hỗ trợ gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB cho ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo trình tự, thủ tục rút gọn là cần thiết để hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước giảm gánh nặng về tài chính trong giai đoạn này, đồng thời cũng phù hợp với chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19.

Do đó, Bộ Công Thương ủng hộ và cơ bản nhất trí đối với các nội dung tại dự thảo Nghị định và các tài liệu kèm theo.

2. Bên cạnh đó, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, báo cáo Chính phủ nói thêm thời gian gia hạn thuế TTĐB phải nộp cho ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước do:

Dịch bệnh Covid-19 đợt thứ 4 đã bắt đầu bùng phát kể từ cuối tháng 4/2021 đến nay. Nhiều doanh nghiệp sản xuất ô tô nội địa đã chịu ảnh hưởng nặng nề ngay từ thời điểm bắt đầu bùng phát đợt dịch bệnh này. Tính riêng 05 tháng từ tháng 5 – tháng 9/2021, toàn dung lượng thị trường sụt giảm 24,5% so với cùng kỳ năm 2020, riêng phân khúc xe du lịch sụt giảm tới gần 20%.

Vì vậy, bên cạnh các nội dung gia hạn tại dự thảo Nghị định (đối với các kỳ tính thuế tháng 9, tháng 10, tháng 11 năm 2021), đề nghị Bộ Tài chính bổ sung thêm việc gia hạn thời hạn nộp đối với số thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8 năm 2021 (trong trường hợp các doanh nghiệp

chưa nộp thuế cho các kỳ tính thuế này) với thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp đối với các kỳ tính thuế nêu trên chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Đồng thời, trong trường hợp cơ quan thuế đã tính tiền chậm nộp đối với các hồ sơ khai thuế tiêu thụ đặc biệt cho các kỳ tính thuế nêu trên thì không tính tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Đỗ Thăng Hải



**PHÒNG THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 1727/PTM-PC

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Nghị định gia hạn nộp
thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp
trong nước

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	0089836
Ngày:	22-10-2021
Chuyên:	Văn CST
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 11700/BTC-CST ngày 13/10/2021 của quý Bộ đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước (sau đây gọi tắt là Dự thảo), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) hoan nghênh đề xuất của Bộ Tài chính và thống nhất với chính sách gia hạn này để hỗ trợ cho các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước do những tác động tiêu cực nghiêm trọng của đại dịch Covid-19.

Ngành công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước có vai trò quan trọng đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài việc đóng góp rất lớn cho ngân sách nhà nước thông qua các loại thuế, phí, dẫn dắt sự phát triển của các ngành công nghiệp hỗ trợ, ngành công nghiệp này tạo việc làm cho hàng trăm ngàn lao động trực tiếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Việc duy trì sản xuất ô tô thành công tại Việt Nam cũng tiếp tục là cơ hội cho việc chuyển giao dần dần các công nghệ đa dạng, tiên tiến liên quan đến công nghiệp ô tô. Bên cạnh đó, nhu cầu sản xuất mới, sửa chữa các phương tiện phục vụ cho an ninh, quốc phòng với số lượng khá lớn và đòi hỏi công nghệ, kỹ thuật ngày càng cao, chỉ có ngành công nghiệp ô tô phát triển mới có thể đáp ứng được.

Chính vì có vai trò và tầm quan trọng như vậy nên Nhà nước ta có rất nhiều chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp ô tô trong nước, đặc biệt khi các doanh nghiệp gặp khó khăn. Năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 109/2020/NĐ-CP về việc gia hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đã thực hiện năm 2020, Nghị định số 70/2020/NĐ-CP quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết ngày 31/12/2020, Nghị định số 57/2020/NĐ-CP đối với chương trình ưu đãi thuế nhập khẩu linh kiện ô tô (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP).

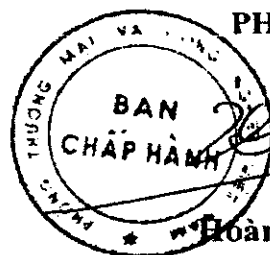
Tuy nhiên, từ thực tế doanh nghiệp đang còn gặp rất nhiều khó khăn hiện nay, chúng tôi đề nghị xem xét kéo dài thời gian hỗ trợ, gia hạn thời hạn nộp thuế

TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế trong năm 2021 thêm ít nhất ba tháng để hỗ trợ doanh nghiệp thiết thực hơn nữa. Rất mong quý Bộ cân nhắc để chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo.

Trân trọng cảm ơn. *g*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường trực (để biết);
- Lưu VT, PC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Quang Phòng

Số: 7218/VPCP-KTTH
V/v triển khai Nghị quyết số
45/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm
2021 của Chính phủ

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại công văn số 10897/BTC-TCT ngày 21 tháng 9 năm 2021 về việc triển khai Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến như sau:

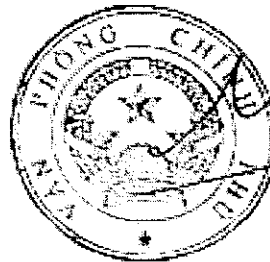
Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương trình Chính phủ theo trình tự thủ tục rút gọn Nghị định tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021 như đề xuất của Bộ Tài chính tại văn nêu trên theo các nhiệm vụ đã được giao tại Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16 tháng 04 năm 2021, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 9 tháng 9 năm 2021.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Tài chính biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Lê Minh Khái (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân, Trợ lý TTgCP, các Vụ: PL, CN;
- Lưu: VT, KTTH (2)Trang.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Mai Thị Thu Vân



Ký bởi: Tổng cục Thuế
Địa chỉ: Tổng cục thuế
Thời gian ký: 21.09.2021 16:23

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~10897~~ /BTC-TCT
V/v triển khai Nghị quyết
số 45/NQ-CP ngày
16/4/2021 của Chính phủ.

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 16/4/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16/4/2021 của Chính phủ phiên họp triển khai công việc của Chính phủ sau khi được kiện toàn tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV. Tại điểm a khoản 7 Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16/4/2021 của Chính phủ giao: “*Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tư pháp, Ngoại giao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP, báo cáo đề xuất Thường trực Chính phủ trong thời gian sớm nhất để tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất trong nước trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19*”

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP, Bộ Tài chính đã yêu cầu Cục Thuế một số tỉnh, thành phố quản lý doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện của các Cục Thuế, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP

- Ngay sau khi Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 được ban hành, Tổng cục Thuế đã có Công điện số 07/CD-TCT ngày 17/9/2020 gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương yêu cầu Cục Thuế kịp thời triển khai thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo quy định tại Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-TTg ngày 29/5/2020.

- Cơ quan thuế các cấp (đặc biệt là các cơ quan thuế quản lý các doanh nghiệp sản xuất hoặc lắp ráp ô tô trong nước) đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ nội dung chính sách gia hạn nộp thuế tại Nghị định số 109/2020/NĐ-CP tới người nộp thuế (NNT). Cơ quan thuế đã chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, chi nhánh, văn phòng đại diện

của VCCI để tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 109/2020/NĐ-CP theo nhiều hình thức, đảm bảo NNT tiếp cận và hiểu rõ phạm vi, đối tượng, thời hạn, trình tự, thủ tục thực hiện chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước để NNT thực hiện đúng và kịp thời chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tháo gỡ khó khăn về tài chính cho NNT.

- Cơ quan thuế thực hiện nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn NNT nộp Giấy đề nghị gia hạn theo nhiều phương pháp như qua cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế, công dịch vụ công quốc gia, gửi qua bưu điện và tiếp nhận trực tiếp tại bộ phận một cửa của cơ quan thuế, đảm bảo hệ thống CNTT vận hành thông suốt 24/7, tạo điều kiện để NNT có thể nộp Giấy đề nghị gia hạn mọi lúc, mọi nơi.

2. Tình hình và kết quả thực hiện

a) Số tiền thuế TTĐB được gia hạn

- Cơ quan thuế đã tiếp nhận 13 giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước của 13 doanh nghiệp trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố.

- Tổng số tiền thuế tiêu thụ đặc biệt gia hạn thời hạn nộp thuế là 19.256.988 triệu đồng, cụ thể:

STT	Tên doanh nghiệp	Số tiền thuế TTĐB được gia hạn (triệu đồng)
1	Công ty ô tô Toyota Việt Nam	3.220.971
2	Công ty Honda Việt Nam	1.546.759
3	Công ty TNHH Ford Việt Nam	345.731
4	Công ty TNHH ô tô Chiến Thắng	5.689
5	Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh Vinfast	2.515.075
6	Công ty cổ phần sản xuất ô tô Hyundai Thành Công Ninh Bình	4.090.836
7	Công ty TNHH TCIE Việt Nam	278.513
8	Công ty TNHH MTV sản xuất ô tô Thaco - Mazda	2.456.964
9	Công ty TNHH sản xuất và lắp ráp ô tô cao	336.859

	cấp Thaco	
10	Công ty TNHH sản xuất và lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải - Kia	1.675.716
11	Công ty TNHH MTV sản xuất và lắp ráp xe tải Thaco	2.056
12	Công ty TNHH ô tô Mitsubishi Việt Nam	638.435
13	Công ty TNHH Mercedes – Benz Việt Nam	2.143.384

Trên đây là số tiền thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước được gia hạn của các kỳ tính thuế tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6, tháng 7, tháng 8, tháng 9, tháng 10/2020. Đến ngày 20/12/2020, toàn bộ số tiền thuế TTĐB được gia hạn nêu trên đã được các doanh nghiệp nộp đủ vào ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Tác động của việc gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB

Biện pháp gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt nói riêng tại Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ nhằm hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất hoặc lắp ráp ô tô trong nước, từ đó góp phần quan trọng nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu chung “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội” đã đem lại kết quả như sau:

Thứ nhất, việc gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt tại Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ giúp doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước có thêm nguồn lực tài chính để xoay vòng vốn đầu tư, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp nhiều người lao động duy trì công ăn việc làm trong thời gian bị ảnh hưởng của dịch Covid – 19.

Thứ hai, Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 quy định về việc gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB cùng với Nghị định số 70/2020/NĐ-CP ngày 28/6/2020 quy định về việc giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết ngày 31/12/2020 đã thúc đẩy ngành sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước phát triển trong năm 2020, cụ thể:

STT	Tên doanh nghiệp	Số lượng ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước bán ra		
		Năm 2019	Năm 2020	So sánh
1	Công ty Honda Việt Nam	10.266	12.114	118%
2	Công ty ô tô Chiến	1.737	1.862	107,2%

	Thăng			
3	Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh Vinfast	11.350	26.106	230%
4	Công ty CP sản xuất ô tô hyundai Thành Công VN	70.859	72.276	102%
5	Công ty TNHH MTV Sản xuất ô tô Thaco Mazda	24.162	25.370	105%
6	Công ty TNHH ô tô Mitsubishi	3.889	4.900	126%
7	Công ty TNHH Mercedes – Benz Việt Nam	6.237	5.677	91,02%
8	Công ty ô tô Toyota Việt Nam	49.670	43.213	87%
9	Công ty TNHH TCIE Việt Nam	4.583	1.604	35%
10	Công ty TNHH Sản xuất & Lắp ráp ô tô cao cấp Thaco	3.321	1.926	58%
11	Công ty TNHH Ford Việt Nam	10.738	4.295	40%
12	Công ty Cổ phần Hyundai Thành Công Việt Nam	382.222	344	0,09%
13	Công ty TNHH SX&LR ô tô du lịch Trường Hải - Kia	140.520	35.130	25%

Theo báo cáo về sản lượng xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước bán ra năm 2020 của các doanh nghiệp nêu trên thì:

- Các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô dùng cho cá nhân và gia đình như: Công ty Honda Việt Nam, Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh Vinfast, Công ty CP sản xuất ô tô hyundai Thành Công VN, Công ty TNHH MTV Sản

xuất ô tô Thaco Mazda, Công ty TNHH ô tô Mitsubishi, Công ty ô tô Chiên Thắng đều có số lượng ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước bán ra trong năm 2020 tăng so với năm 2019. Đặc biệt là Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh Vinfast có sản lượng xe bán ra năm 2020 bằng 230% so với năm 2019.

- Công ty TNHH Mercedes – Benz có sản lượng bán ra 6 tháng đầu năm 2020 giảm 28,89% so với cùng kỳ, nhưng 6 tháng cuối năm nhờ chính sách hỗ trợ của Chính phủ nên sản lượng bán ra tăng lên, do đó sản lượng bán ra của cả năm chỉ giảm 8,98% so với năm 2019. Tương tự là trường hợp của Công ty ô tô Toyota Việt Nam.

- Công ty TNHH TCIE Việt Nam lắp ráp mẫu xe Nissan Sunny và Nissan X – Trail có sản lượng bán ra thấp do thiết kế xe chưa phù hợp với thị trường Việt Nam. Năm 2021, Công ty tạm ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công ty TNHH Sản xuất & Lắp ráp ô tô cao cấp Thaco sản xuất và lắp ráp các mẫu xe cao cấp nên sản lượng bán ra năm 2020 giảm so với năm 2019.

- Công ty TNHH Ford Việt Nam là doanh nghiệp vừa sản xuất, lắp ráp xe ô tô dùng cho cá nhân, gia đình và xe ô tô khách, ô tô du lịch. Công ty Cổ phần Hyundai Thành Công Việt Nam và Công ty TNHH SX&LR ô tô du lịch Trường Hải – Kia là doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe ô tô khách, ô tô du lịch. Do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid – 19 đến ngành vận tải và ngành du lịch dẫn đến sản lượng xe ô tô bán ra năm 2020 phục vụ ngành vận tải hành khách và du lịch sụt giảm mạnh so với năm 2019.

3. Tổng hợp đánh giá chung và kiến nghị của Bộ Tài chính

3.1. Tổng hợp đánh giá chung

- Việc gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất và lắp ráp trong nước theo Nghị định số 109/2020/NĐ-CP đã góp phần phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước.

- Bộ Tài chính, Cơ quan quản lý thuế đã thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB theo Nghị định 109/2020/NĐ-CP, tăng cường công tác quản lý thuế, theo đó số thuế được gia hạn đã thu nộp đầy đủ vào Ngân sách nhà nước, góp phần thực hiện nhiệm vụ dự toán Ngân sách nhà nước năm 2020.

3.2. Kiến nghị của Bộ Tài chính

Sản xuất và lắp ráp ô tô trong nước là lĩnh vực chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid cần có sự hỗ trợ của Nhà nước. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19 bùng phát tại nước ta từ đầu năm đến nay, theo báo cáo Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA) thì 8 tháng đầu năm 2021 tổng lượng xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước bán ra của các đơn vị thành viên trong hiệp hội giảm 13% so với năm 2019 (thời điểm chưa có dịch Covid – 19), nhiều Công ty ghi nhận mức sụt giảm doanh số trên 60%. Bên cạnh đó tổng lượng ô tô đăng ký

mới trong tháng 8/2021 trên toàn quốc chỉ bằng khoảng 40% so với tháng 7/2021 và khoảng 20% so với những tháng thông thường không có dịch¹.

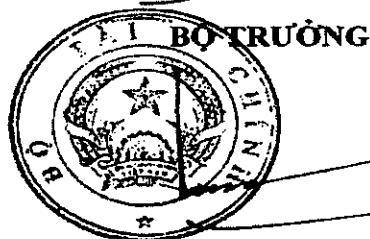
Ngày 09/09/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid – 19. Tại điểm d khoản 3 mục III Nghị quyết số 105/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tài chính: “*Xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021*”. Từ tình hình trên, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định về chủ trương tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước và cho phép Bộ Tài chính xây dựng Nghị định theo trình tự thủ tục rút gọn.

Trên đây là tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước và kiến nghị của Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính kính trình Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Ngoại giao;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).



Hồ Đức Phớc

¹ Theo thống kê của Cục CSGT đăng tải trên bài báo “Thị trường ô tô Việt Nam đang rơi tự do vì đại dịch Covid – 19” đăng ngày 10/9/2021 trên báo Quân đội nhân dân.



CHÍNH PHỦ

Số: 45/NQ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phiên họp triển khai công việc của Chính phủ
sau khi được kiện toàn tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo kết luận số 01-TB/TW ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Chính trị về một số tình hình và kết quả nổi bật thời gian gần đây; Kết luận của Lãnh đạo chủ chốt tại Thông báo số 03-TB/VPTW ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết quả làm việc của Lãnh đạo chủ chốt tháng 4 năm 2021;

Trên cơ sở thảo luận của Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp vào ngày 15 tháng 4 năm 2021 để triển khai công việc của Chính phủ sau khi được kiện toàn tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV,

QUYẾT NGHỊ:

I. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Tiếp tục kế thừa, tập trung xây dựng Chính phủ và cơ quan hành chính các cấp đoàn kết, thống nhất cao, liêm chính, dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; hành động thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, đề cao trách nhiệm nêu gương và tinh thần gương mẫu của người đứng đầu. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự lực, tự cường, đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt, hiệu quả trong hành động; tiếp tục khơi dậy và thúc đẩy khát vọng phát triển đất nước.

2. Chỉ đạo, điều hành, giao nhiệm vụ phải rõ ràng, cụ thể về chủ thể chịu trách nhiệm và đảm bảo tính khả thi; đồng thời phải thường xuyên đôn đốc, đánh giá, kiểm tra, giám sát đến kết quả cuối cùng. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đến từng cá nhân gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh trong thực thi công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới, sáng tạo và khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Chủ động xử lý công việc theo thẩm quyền, tăng cường phối hợp, không đùn đẩy trách nhiệm; bảo đảm hiệu quả, thực chất, tránh phô trương, hình thức.

3. Tiếp tục phát huy những kết quả công tác, khí thế thời gian qua, không thỏa mãn, chủ quan, tự mãn với thành tích đã đạt được; kế thừa và đổi mới, ổn định và phát triển; quán triệt, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tất cả vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực một cách hiệu quả và không hình thức, trước hết là trong hệ thống hành chính nhà nước; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4. Tư tưởng chỉ đạo trong xử lý công việc là suy nghĩ phải kỹ lưỡng, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc đó. Đối với những vấn đề đột xuất, bất ngờ phải nắm chắc tình hình, bám sát thực tiễn và căn cứ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để có giải pháp phù hợp và xử lý công việc đạt hiệu quả cao nhất. Những vấn đề đã “chín”, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, thực hiện có hiệu quả, được đa số đồng tình thì tiếp tục thực hiện; những vấn đề chưa có quy định hoặc vượt quy định thì mạnh dạn thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội.

5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo các Nghị quyết, quy định của Đảng, Quốc hội và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ; chú trọng kiểm soát lạm phát, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số; phát triển ổn định, bền vững thị trường bất động sản và thị trường chứng khoán. Đẩy mạnh việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách để huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phục vụ phát triển đất nước. Tích cực hơn nữa trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh bằng thể chế, cơ chế, chính sách phù hợp; chủ động xử lý hiệu quả những vấn đề tồn đọng kéo dài.

6. Phát huy giá trị văn hóa và con người Việt Nam trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Quan tâm hơn nữa đến công tác an sinh xã hội và đời sống nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội tham gia và thụ hưởng thành quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân; tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng; giữ vững độc lập, chủ quyền; tiếp tục xây dựng và gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.

II. VỀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

1. Về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

Quan điểm, tư tưởng chỉ đạo xây dựng Chương trình là phải bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, yêu cầu phát triển và tình hình thực tế đất nước. Yêu cầu các bộ, cơ quan khẩn trương có ý kiến bằng văn bản về dự thảo Chương trình hành động của Chính phủ; trong đó lưu ý rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, đề án lớn cần triển khai thực hiện, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, khả thi, hiệu quả, nhất là đối với 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 22 tháng 4 năm 2021 để tổng hợp, hoàn thiện, trình Chính phủ tại Phiên họp thường kỳ tháng 4 năm 2021.

2. Về việc tổng kết Quy chế làm việc của Chính phủ

a) Chính phủ thống nhất cần tổng kết, đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ để sớm sửa đổi, bổ sung trên cơ sở bám sát tình hình và yêu cầu thực tiễn, kế thừa những ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế, phát huy những bài học kinh nghiệm quý trong quá trình tổ chức thực hiện. Trước mắt yêu cầu các thành viên Chính phủ quán triệt thực hiện theo hướng:

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, công khai, minh bạch trong toàn bộ hệ thống hành chính nhà nước. Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ giải quyết những việc thuộc thẩm quyền; không quyết định thay những việc đã phân cấp, ủy quyền hoặc thuộc thẩm quyền của bộ, cơ quan, địa phương.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các bộ, cơ quan, địa phương xử lý công việc; xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân gắn với đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; cá thể hóa hơn nữa trách nhiệm cá nhân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ tăng cường phân cấp cho cấp dưới trực tiếp, cho địa phương xử lý công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp, nhất là về thủ tục hành chính.

- Thành viên Chính phủ chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc khi được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ, không được né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện nghiêm quy định về thời hạn xử lý công việc, bảo đảm chất lượng; phải làm hết trách nhiệm tham mưu, nêu rõ quan điểm, phương án xử lý khi đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp Chính phủ; tham gia họp Thường trực Chính phủ khi được mời đích danh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; trường hợp cử cấp Thứ trưởng dự thay phải được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm thông báo, quản lý chặt chẽ nội dung và thành phần dự họp; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong các cuộc họp và tuyệt đối an ninh, an toàn thông tin về nội dung họp theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, các thành viên Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

b) Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương tổng kết đánh giá và sửa đổi Quy chế làm việc của Chính phủ; trình Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về việc tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật; theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đổi mới, sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số; khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung. Việc xây dựng hoặc tham gia ý kiến về văn bản pháp luật phải bám sát yêu cầu phát triển và đổi mới của ngành, lĩnh vực quản lý; tránh để tình trạng không có ý kiến dẫn đến văn bản ban hành không khả thi hoặc phát sinh vướng mắc mới.

b) Các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục và khẩn trương rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công, theo dõi, tổ chức thực hiện để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển. Trên cơ sở kết quả ban đầu đã rà soát và thống nhất giữa các bộ, ngành, Bộ Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc việc gửi báo cáo trước ngày 15 tháng 5 năm 2021 để tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Quyết định và Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới với tiến độ

và nội dung cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành vào cuối tháng 5 năm 2021 và làm cơ sở để đề nghị bổ sung vào chương trình xây dựng pháp luật năm 2021, 2022 và các năm tiếp theo.

c) Yêu cầu các bộ, cơ quan được giao chủ trì xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết của năm 2021 bám sát Chương trình toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư để đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, báo cáo Thường trực Chính phủ trước khi trình Chính phủ, nhất là dự án Luật đất đai (sửa đổi), các vấn đề cần sửa đổi, bổ sung của Luật ngân sách nhà nước, Luật Quy hoạch và các nghị định liên quan...; không để tình trạng nọ, chậm, chất lượng kém khi ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành. Sớm hoàn thiện, ban hành các nghị định để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, như sửa đổi Nghị định số 101/2015/NĐ-CP về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư; Nghị định về đánh giá sơ bộ tác động môi trường của dự án đầu tư; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý tài sản công...

4. Về phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo phân công tại Chi thị số 02/CT-TTg ngày 14 ngày 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật và đúng tiến độ, kế hoạch đã đề ra và chọn được những người xứng đáng vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Phối hợp chuẩn bị tốt việc tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo thẩm quyền. Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị bầu cử ở Trung ương và địa phương. Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, trả lời các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương về công tác bầu cử. Triển khai cấp phát kinh phí kịp thời, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm được phân công.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bầu cử đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung và có chiều sâu; chủ động đấu tranh, phân bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch về nhân sự và tổ chức bầu cử.

- Triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho cuộc bầu cử và ngày bầu cử; chủ động phương án phòng ngừa, đối phó với các hành vi gây mất ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hoạt động chống phá cuộc bầu cử; kịp thời xem xét, xác minh và giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự các cấp.

- Có phương án, kịch bản phòng, chống dịch bệnh Covid-19, thiên tai, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, hiệu quả để bảo đảm tổ chức ngày bầu cử thành công, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm.

5. Về phòng, chống dịch Covid-19 và tiêm phòng vắc-xin Covid-19

Dịch bệnh Covid-19 trên thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, số người mắc mới, số người phải nhập viện và số tử vong chưa giảm; nguy cơ dịch bệnh xâm nhập, bùng phát tại Việt Nam vẫn ở mức cao từ nguồn nhập cảnh trái phép tại các tuyến biên giới, nhất là tuyến biên giới Tây Nam. Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo phương châm *“phòng ngừa tích cực, phát hiện sớm, cách ly nhanh, điều trị hiệu quả, xử lý dứt điểm, nhanh chóng ổn định tình hình”*, tuyệt đối không chủ quan, lơ là và sẵn sàng ứng phó mọi tình huống dịch bệnh. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch, đặc biệt yêu cầu đeo khẩu trang ở nơi công cộng đối với cá nhân. Các bộ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ sở sản xuất, dịch vụ (cơ sở y tế, giáo dục, giao thông, thương mại, nhà máy, xí nghiệp, công sở...) thực hiện nghiêm biện pháp an toàn Covid; cập nhật lên hệ thống bản đồ an toàn dịch bệnh; kiên quyết xử lý (kể cả dừng hoạt động) các cơ sở vi phạm. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các yêu cầu này tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất nhập cảnh, ngăn chặn và xử lý nghiêm nhập cảnh trái phép, nhất là ở các tỉnh biên giới, đặc biệt là biên giới Tây Nam. Bộ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính về việc phòng, chống lây nhiễm dịch bệnh Covid-19 ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trước mắt do nguồn cung vắc-xin còn khan hiếm trên quy mô toàn cầu, Bộ Y tế cần khẩn trương thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ nhằm có vắc-xin sớm nhất; đồng thời xây dựng các cơ chế, chính sách, hướng dẫn để các doanh nghiệp đủ điều kiện nhập khẩu, tiêm vắc-xin dịch vụ; tổ chức tiêm vắc-xin khẩn trương, an toàn tuyệt đối, dứt khoát không để tình trạng vắc-xin không được tiêm kịp thời, phải hủy bỏ. Giao Bộ Y tế khẩn trương hoàn chỉnh phương án và nghiên cứu triển khai cơ chế “hộ chiếu vắc-xin” đối với từng loại đối tượng, từng nước, góp phần thực hiện mục tiêu kép; đồng thời, có phương án cụ thể tạo điều kiện thuận lợi nhất để hoàn thành thử nghiệm và sản xuất vắc-xin trong nước.

6. Về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công là một nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, đồng thời tạo ra năng lực sản xuất mới, thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chính phủ yêu cầu người đứng đầu các bộ, cơ quan, địa

phương chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch, trong đó tập trung đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tổng kết, đánh giá công tác giải ngân vốn đầu tư công trong thời gian qua, xác định rõ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề xuất giải pháp đồng bộ, khả thi, hiệu quả để khắc phục, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân cao nhất; đồng thời bảo đảm mục tiêu, chất lượng, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định của pháp luật; báo cáo Thường trực Chính phủ trong tháng 4 năm 2021.

7. Về Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền sử dụng đất năm 2021 và việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP về hỗ trợ người dân khó khăn do đại dịch Covid-19

a) Đồng ý ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền sử dụng đất năm 2021 như đề nghị của Bộ Tài chính. Giao Bộ Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành ngay sau phiên họp.

b) Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tư pháp, Ngoại giao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 109/2020/NĐ-CP, báo cáo đề xuất Thường trực Chính phủ trong thời gian sớm nhất để tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất trong nước trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

c) Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương liên quan sơ kết, đánh giá hiệu quả việc thực hiện các Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 và số 154/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (gói 62 nghìn tỷ); báo cáo Thường trực Chính phủ trước ngày 15 tháng 5 năm 2021.

8. Về tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm toàn diện về kỳ thi, trực tiếp các khâu: đề thi, tổ chức chấm thi, thanh tra, kiểm tra; tiếp tục hoàn thiện quy chế thi bảo đảm chặt chẽ, đúng pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho thí sinh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thi trên địa bàn bảo đảm kỳ thi nghiêm túc, an toàn, trung thực, công bằng, khách quan nhưng không gây căng thẳng, áp lực không cần thiết cho thí sinh, phụ huynh học sinh và phù hợp với tình hình dịch bệnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Chính phủ khẩn trương xử lý, giải quyết ngay công việc, bảo đảm sự liên tục, thông suốt trong thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ; sớm kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng và công tác nhân sự; rà soát, sửa đổi quy chế làm

việc theo tinh thần tăng cường kỷ cương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm; nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

2. Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung quán triệt ngay và triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết này trong tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo và đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề mới phát sinh, vượt thẩm quyền.

3. Chính phủ trân trọng đề nghị các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước luôn đồng hành, phối hợp chặt chẽ với cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tăng cường giám sát thực thi công vụ và đóng góp ý kiến xây dựng, góp phần tạo đồng thuận xã hội để sớm đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào thực tiễn đời sống xã hội./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg;
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,
TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).VH *MO*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Phạm Minh Chính